TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 453/2023/HC-PT
Ngày: 23 - 6 - 2023
V/v "Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại về đất đai".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Cầu

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Bà Phạm Thị Duyên

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hành chính thụ lý số: 136/2023/TLPT-HC ngày 10 tháng 3 năm 2023 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại về đất đai".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 25/2022/HC-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1377/2023/QĐ-PT ngày 30 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện*: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã V1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người bị kiện*: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê H – Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận (xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Hồ Xuân H1 – Trưởng phòng Quản lý đất đai Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/Bà Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã V1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

2/Ban Quản lý Vườn Quốc gia N2

Địa chỉ: Thôn T, xã V1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành T3 (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện là ông Nguyễn Văn L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện ông Nguyễn Văn L và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp ông Huỳnh Tiến trình bày:

Gia đình ông Nguyễn Văn L khai hoang khoảng hơn 1 hecta đất thuộc khu vực M, ấp N1, thôn V, xã V1 và canh tác từ năm 1982 đến nay. Năm 1987, do thời tiết khô hạn gia đình ông L chuyển sang trồng cây lâu năm như điều, ổi, mãng cầu... nhưng do nắng hạn thiếu nước nên phần lớn đã chết, còn lại 54 cây điều, trong đó: 29 cây điều có đường kính gốc từ 4,0cm-25cm, chiều cao vút ngọn từ 1,5m - 3m; 25 cây điều có đường kính từ 10cm-25cm, chiều cao từ 3m-5m. Năm 2021 gia đình ông dọn dẹp cây chồi mọc và trồng lại 56 cây điều con thay cho cây đã chết.

Ngày 20/10/2021, Ban quản lý Vườn Quốc gia N2 lập biên bản vi phạm hành chính cho rằng gia đình ông lấn chiếm đất của Ban quản lý Vườn quốc gia N2. Ngày 20/12/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2347-XPVPHC, xử phạt ông L 105.000.000 đồng về hành vi lấn chiếm đất rừng đặc dụng diện tích 10.937m^2 và buộc ông khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, buộc trả lại diện tích 10.937m^2 đã lấn chiếm theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 14 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Quyết định số 2347-XPVPHC ngày 20/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận chưa đúng quy định pháp luật vì:

- Diện tích đất gia đình ông L khai phá từ năm 1982 và sử dụng liên tục đến năm 1997 do thời tiết khô hạn nên chuyển sang trồng điều. Tại Biên bản xác minh ngày 08/10/2021 của Hạt kiểm lâm Ban quản lý Vườn quốc gia N2 và những người làm chứng ở địa phương như: Ông Lưu Xuân N1, bà Nguyễn Thị L2, ông Lê Văn M3, ông Trần Thành H4, ông Trần H5 đều xác nhận gia đình ông L khai phá diện tích đất này và canh tác từ năm 1997 đến nay. Vườn quốc gia N2 thành lập từ năm 2002, Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch 03 loại rừng giai

đoạn 2007 – 2015 và giai đoạn 2016 – 2025 theo Quyết định số 241 năm 2007 và Quyết định số 199 năm 2018 đều sau thời điểm ông khai hoang. Từ sau ngày thành lập Vườn Quốc gia N2, diện tích đất 10.937m^2 do ông canh tác sử dụng liên tục, từ trước năm 1997 đến trước ngày 15/6/2021 (ngày Vườn Quốc gia N2 lập biên bản kiểm tra) cũng chưa được cá nhân hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ra quyết định thu hồi đất để giao cho Vườn Quốc gia N2. Vì vậy, không có cơ sở xác định gia đình ông lấn chiếm đất của Ban quản lý Vườn quốc gia N2.

- Về thủ tục xử phạt: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2347/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2021 được ban hành chưa đúng quy định tại Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định: "*Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính. Đối với vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp mà không thuộc trường hợp giải trình hoặc đối với vụ việc thuộc trường hợp giải trình theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 61 của Luật này thì thời hạn ra quyết định xử phạt tối đa là 30 ngày, kể từ ngày lập biên bản*".

Theo đó, thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 30 ngày kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính nhưng quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2347/QĐ-XPVPHC ngày 20/11/2021 được ban hành với thời hạn 60 ngày là vi phạm.

Đoạn 2 khoản 1 Điều 66: "*Trường hợp vụ việc đặc biệt nghiêm trọng có nhiều tình tiết phức tạp và thuộc trường hợp giải trình theo quy định tại đoạn 2 khoản 2 và khoản 3 Điều 61 của Luật này mà cần có thêm thời gian để xác minh, thu thập chứng cứ thì người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc phải báo cáo thủ trưởng trực tiếp của mình bằng văn bản để xin gia hạn, việc gia hạn phải bằng văn bản, thời hạn gia hạn không được quá 30 ngày*".

Nếu xác định ông L có hành vi lấn chiếm đất thì vụ việc của ông không đặc biệt nghiêm trọng và cũng không có nhiều tình tiết phức tạp không cần thiết phải có thêm thời gian để xác minh, thu thập bởi trước khi lập biên bản vi phạm hành chính ngày 20/10/2021 thì Vườn quốc gia N2 cũng lập biên bản kiểm tra ngày 15/6/2021, biên bản làm việc ngày 15/9/2021, biên bản xác minh ngày 08/10/2021. Việc gia hạn thời hạn xác minh thu thập chứng cứ không được thông báo cho gia đình ông biết.

Ngày 30/11/2021, Hạt kiểm lâm Ban quản lý Vườn quốc gia N2 lập biên bản xác minh tình tiết của vụ việc với nội dung không khác gì so với biên bản xác minh ngày 08/10/2021. Trong thời gian 40 ngày Ban quản lý Vườn quốc gia N2 không thẩm tra, xác minh khi thấy hết thời hạn xử phạt thì hợp thức bằng biên bản xác minh ngày 30/11/2021 để kéo dài thời hạn xử phạt.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65, khoản 2 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì người có thẩm quyền không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính khi hết thời hạn xử phạt quy định tại khoản 3 hoặc khoản 1 Điều 66 của luật này. Tính từ ngày lập biên bản vi phạm ngày 20/10/2021 đến ngày ra quyết định xử phạt vi phạm 20/12/2021 là 60 ngày là hết thời hạn xử phạt.

Ông L khiếu nại Quyết định xử phạt hành chính trên, ngày 20/4/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 445/QĐ- UBND giải quyết khiếu nại lần đầu không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của ông và giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu giải quyết:

- Hủy Quyết định số 2347/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc xử phạt vi phạm hành chính;

- Hủy Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn L (lần đầu).

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:

Về nguồn gốc đất diện tích 10.937m^2 đất ông L có hành vi chiếm:

Căn cứ Quyết định số 1654/QĐ ngày 22/04/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận "Về việc giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho khu bảo tồn N2 tại 04 xã: C, L, V1, P thuộc huyện N để thực hiện Dự án 661/TTg" và Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 217588 do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp ngày 24/01/2014, thể hiện: Diện tích 10.937m^2 đất ông Nguyễn Văn L chiếm, phát dọn là đất rừng đặc dụng thuộc lô 01, khoảnh 2, tiểu khu 162 do Ban Quản lý Vườn quốc gia N2 quản lý theo Quyết định số 1654/QĐ ngày 22/4/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Theo bản đồ quy hoạch ba loại rừng giai đoạn 2016 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, thể hiện: Diện tích 10.937m^2 đất ông Nguyễn Văn L chiếm là đất rừng đặc dụng thuộc lô 01, khoảnh 2, tiểu khu 162 do Ban quản lý Vườn quốc gia N2 quản lý.

Kết quả kiểm tra hiện trạng đã xác định:

-Kiểm tra tại 04 toạ độ: 00603205-1295981; 00603191-1295973; 00603180-1295966; 00603211-1295987 là đất Ban quản lý Vườn quốc gia N2 quản lý;

- Ông L chiếm diện tích 10.937m^2 đất rừng đặc dụng thuộc lô 01, khoảnh 2, tiểu khu 162 do Ban quản lý Vườn quốc gia N2 quản lý (tương ứng với vị trí tại các toạ độ trên);

- Hiện trạng trên đất thể hiện: Cây thân bụi (chủ yếu là chành rành) một số cây thân gỗ trên đất còn lại (cây cóc rừng, cây mắc ca); đất đồi núi đá, trên đất không có ranh rào, không có dấu hiệu canh tác; hiện trạng trên đất có 29 cây điều và 56 cây điều nhỏ như biên bản xử phạt vi phạm hành chính số 03/BB-VPC ngày 20/10/2021.

Việc kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền:

Ngày 15/6/2021, Hạt Kiểm lâm thuộc Vườn quốc gia N2 phát hiện ông L có hành vi phát dọn cây chành rành, giăng gai trên diện tích khoảng 10.500m^2 đất do Ban quản lý Vườn quốc gia N2 quản lý. Qua đó, đề nghị hộ ông L giữ nguyên hiện trạng, không dọn đốt cây.

Ngày 08/10/2021, Hạt Kiểm lâm thuộc Ban quản lý Vườn quốc gia N2 phối hợp với Công an tỉnh và Công an huyện N tiến hành kiểm tra hiện trạng lập Biên bản xác minh số 03/BB-XM, xác định: Ông L phát dọn, sử dụng diện tích 10.937m^2 đất lâm nghiệp thuộc lô 1, khoảnh 2, tiểu khu 162 do Ban quản lý Vườn quốc gia N2 quản lý tại tọa độ điểm giữa 603201, 1295978; Trên đất có 29 cây điều có đường kính từ 4cm - 25cm, cao từ 1,5m - 3m và 56 cây điều mới trồng có đường kính từ 1cm, cao 60cm; số thực vật rừng. Số thực vật rừng (cây mục đích) còn lại cụ thể là 25 cây có đường kính 10cm - 25cm (đo tại vị trí cách mặt đất 1,3m), chiều cao là 3-5 mét; thực vật đã phát dọn (phát trắng) chủ yếu là cây chành rành với mật độ 1.000 cây/ha, tương ứng với số đã phát dọn và đốt là khoảng 1.000 cây hiện đang phục hồi.

Do ông L tiếp tục chiếm đất lâm nghiệp nên Hạt kiểm lâm Ban quản lý Vườn quốc gia N2 đã lập biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC ngày 20/10/2021 đối với ông L vì đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính chiếm đất rừng đặc dụng với diện tích 10.937m^2 thuộc lô 1, khoảnh 2, tiểu khu 162 do Ban quản lý Vườn quốc gia N2 quản lý; thực vật rừng đã bị phát dọn chủ yếu là cây thân bụi (cây chành rành).

Việc xử lý vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn L:

Do vụ việc có tính chất phức tạp và xét đề nghị của Ban quản lý Vườn quốc gia N2 tại Tờ trình số 53/TTr-BQLVQGNC ngày 19/11/2021; Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Công văn số 6429/UBND-TCDNC ngày 24/11/2021 chấp thuận cho Ban quản lý Vườn quốc gia N2 (Hạt Kiểm lâm Vườn quốc gia N2) gia hạn thời gian xác minh, thu thập chứng cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đến trước ngày 10/12/2021.

Căn cứ Biên bản xác minh số 05/BB-XM ngày 30/11/2021 của Hạt Kiểm lâm Ban quản lý Vườn quốc gia N2 và trên cơ sở đề nghị của Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm Ban quản lý Vườn quốc gia N2, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2347/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2021 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với ông Nguyễn Văn L. Sau khi

nhận Quyết định số 2347/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2021, ông L đã khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận yêu cầu hủy Quyết định này.

Ông L không có giấy tờ hợp pháp chứng minh diện tích 10.937m^2 là đất của ông. Căn cứ Quyết định số 1654/QĐ ngày 22/04/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 217588 do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp ngày 24/01/2014 và Bản đồ quy hoạch ba loại rừng giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, thì diện tích 10.937m^2 đất ông L chiếm là đất rừng đặc dụng thuộc lô 01, khoảnh 2, tiểu khu 162 thuộc Ban quản lý Vườn quốc gia N2 quản lý.

Việc ông L có hành vi chiếm đất trên đã vi phạm điểm e khoản 3 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Vì vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2347/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2021 xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn L (mức tiền phạt là 105.000.000 đồng và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả buộc ông Nguyễn Văn L khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và buộc trả lại điện tích 10.937m^2 đất đã chiếm) là có cơ sở, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Ông L khiếu nại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã thụ lý để giải quyết, tổ chức đối thoại vào ngày 07/4/2022 và ban hành Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn L (lần đầu), có nội dung: "Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 2347/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2021 của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn L là đúng".

Việc ông Nguyễn Văn L khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 2347/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông là không có căn cứ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh T1 trình bày:

Bà đồng ý với lời trình bày của ông Nguyễn Văn L và không bổ sung thêm, yêu cầu Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ban quản lý Vườn quốc gia N2 ông Phạm Văn D trình bày:

Ông đồng ý với văn bản trình bày của đại diện theo ủy quyền của người bị kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện tại phiên tòa.

Căn cứ biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 15/6/2021 do Trạm kiểm tra Kiểm Lâm V lập, Ban quản lý vườn quốc gia N2 đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn Hạt Kiểm lâm (bộ phận Thanh tra -Pháp chế) tổ chức phối hợp tiến hành các bước hồ sơ.

Ngày 20/10/2021, Hạt kiểm lâm Ban quản lý Vườn quốc gia N2 phối hợp cùng các cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC về hành vi chiếm 10.937m^2 đất rừng đặc dụng tại lô 1, khoảnh 2, tiểu khu 162 thuộc khu vực M, địa bàn thôn V đối với ông L.

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính ngày 20/10/2021, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì vụ việc vi phạm hành chính của ông L thuộc thẩm quyền giải quyết của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận nên Hạt kiểm lâm Ban quản lý Vườn quốc gia N2 đã có Báo cáo và Tờ trình chuyển hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi hành chính theo thẩm quyền.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 2347/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2021 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn L là đúng quy định pháp luật, yêu cầu khởi kiện của ông L là không có căn cứ. Vì vậy, ông yêu cầu Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 25/2022/HC-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã quyết định như sau:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L về việc:

- Hủy Quyết định số 2347/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc xử phạt vi phạm hành chính;

- Hủy Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn L (lần đầu).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/01/2023, người khởi kiện ông Nguyễn Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh T1 kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người có kháng cáo ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Thanh T1 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện, với các lý do: Phần đất có diện tích 10.937m^2 tại Thôn V, xã V1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận do gia đình ông bà canh tác trên đất từ năm 1982 đến nay. Quá trình canh tác trong thời gian dài từ năm 1982 đến năm 2021, ông bà không bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử phạt, hiện trạng trên đất có rẫy, hàng ngày cán bộ Hạt kiểm lâm vẫn đi tuần tra

qua phần đất này. Do đó, người bị kiện cho rằng ông, bà lấn chiếm đất của Nhà nước là không có căn cứ

Người bị kiện xin xét xử vắng mặt, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị kiện và đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên lời trình bày đã nêu trong quá trình giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nêu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Vụ án từ khi Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý đến khi xét xử đã thực hiện đầy đủ các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Bản án sơ thẩm xét xử là có căn cứ, người khởi kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có kháng cáo nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét kháng cáo của đương sự:

[2.1] Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 2347/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2021 về việc xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định pháp luật.

[2.2] Về nội dung:

- Xét các tài liệu chứng cứ sau:

Theo văn bản số 415/UBND – KT ngày 30/11/2022 của Ủy ban nhân xã V1, huyện N thì: Diện tích 10.937m^2 thuộc lô 1, khoản 2, tiểu khu 162 là đất rừng do Khu bảo tồn thiên nhiên rừng khô hạn N2 quản lý theo Quyết định số 659/QĐ-TH ngày 01/4/1998 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc thành lập Khu bảo tồn thiên nhiên rừng khô hạn N2. Diện tích đất trên là đất rừng nằm trong lâm phần Vườn quốc gia N2 quản lý; Về nguồn gốc đất, thời điểm sử dụng đất và quá trình sử dụng đất của ông Nguyễn Văn L thì Ủy ban nhân dân xã V1 không thể xác định được. Diện tích đất trên không được đăng ký kê khai tại địa phương. Diện tích đất mà ông L bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử phạt vi phạm hành chính không được đo đạc địa chính và không có trong hồ sơ địa chính, bản đồ địa chính của xã V1.

Tại văn bản số 1052/TTT-NV1 ngày 04/11/2022 thể hiện qua kiểm tra rà soát trước khi có Quyết định giao đất số 1654/QĐ ngày 22/4/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh Ninh Thuận, thì diện tích đất mà ông Nguyễn Văn L bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử phạt do chiếm là đất của Khu bảo tồn thiên nhiên rừng khô hạn N2 (nay là Vườn quốc gia N2) quản lý.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 09/9/2022, ông Nguyễn Văn L khai: Diện tích 10.937m^2 thuộc Lô 1, khoảnh 2, tiểu khu 162 tại thôn V, xã V1, huyện N trước đây có người khác đến khai phá canh tác, người này là ai và canh tác từ bao giờ thì ông không biết nhưng sau đó họ không làm nữa, đến năm 1985 mẹ ông là bà Nguyễn Thị Cạng đến khai hoang sử dụng để trồng màu, mẹ ông tự khai hoang không có đơn xin khai hoang hay giấy tờ khai hoang được chính quyền địa phương đồng ý. Năm 1997 mẹ ông cho vợ chồng ông L canh tác sử dụng từ đó đến nay, diện tích đất này ông chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cũng không có giấy tờ liên quan để chứng minh quyền sử dụng đất hợp pháp của gia đình ông.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ nêu trên có cơ sở xác định diện tích 10.937m^2 mà ông L bị xử phạt vi phạm hành chính có nguồn gốc là đất rừng do Khu bảo tồn thiên nhiên rừng khô hạn N2 quản lý theo Quyết định số 659/QĐ-TH ngày 01/4/1998 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Ngày 22/4/2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 1654/QĐ về việc giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng cho khu bảo tồn N2, ngày 24/01/2014 Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 217588 cho Vườn quốc gia N2. Theo Bản đồ quy hoạch 03 loại rừng 2016 – 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận thì diện tích đất này là đất rừng đặc dụng thuộc lô 1, khoảnh 2, tiểu khu 162 do Ban quản lý Vườn quốc gia N2 quản lý. Ông L cho rằng phần diện tích đất trên là do gia đình ông khai hoang nhưng không có chứng cứ chứng minh về nguồn gốc đất, và quá trình sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai qua các thời kỳ nên không có cơ sở chấp nhận.

- Ngày 20/10/2021 Ban quản lý Vườn Quốc gia N2 lập biên bản vi phạm hành chính cho rằng gia đình ông lấn chiếm đất của Ban quản lý Vườn quốc gia N2. Do ông L có hành vi chiếm đất rừng đặc dụng do Ban quản lý Vườn Quốc gia N2 quản lý đã vi phạm điểm e khoản 3 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, nên ngày 20/12/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định 2347/QĐ-XP phạt ông Nguyễn Văn L với số tiền 105.000.000 đồng là nằm trong khung tiền phạt được quy định với hành vi đó theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; điểm e khoản 3 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP; Về biện pháp khắc phục hậu quả: Căn cứ điểm a khoản 7 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP, buộc ông L khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và buộc trả diện tích 10.937m^2 đất đã chiếm theo quyết định là đúng quy định pháp luật.

- Do Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2374/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận được ban hành đúng quy định của pháp luật nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận giải quyết không chấp nhận khiếu nại của ông L và giữ nguyên nội dung của Quyết định 2347/QĐ-XPVPHC là có căn cứ.

[3] Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nhận định và bác yêu cầu khởi kiện của ông L là có căn cứ. Đương sự có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu, nên không có cơ sở chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Bác yêu cầu kháng cáo của đương sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người có kháng cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

I. Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh T1; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 25/2022/HC-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Áp dụng Điểm i khoản 2 Điều 24, Điều 29, Điều 38 Điều, Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2014, năm 2017); Điểm e khoản 3, điểm a khoản 7 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Tuyên xử:

1/Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L về việc:

- Hủy Quyết định số 2347/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc xử phạt vi phạm hành chính;

- Hủy Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn L (lần đầu).

2/Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

II.Án phí hành chính phúc thẩm:

Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Thanh T1 mỗi người phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo các biên lai thu số 0000629, 0000630 cùng ngày 31/01/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- NKK (1);
- NBK (1);
-NLQ (2);
- Lưu (10) 19b (Án TTKY).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Huy Cầu